

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày 16-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Quang Ngọc;
Bà Vi Thị Hòa.

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Slinh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hứa Thế Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Lành Văn Đ, tên gọi khác: Không, sinh ngày 08 tháng 9 năm 1992 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lành Văn T, sinh năm 1968 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định số 04/QĐ-XPHC, ngày 01-02-2010 Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 350.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích (đã được xoá vi phạm), chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-3-2022 tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lành Thị T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn Q, xã Yên K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 45 phút ngày 04-3-2022, Tổ công tác Đồn Biên phòng cửa khẩu C phối hợp với lực lượng Công an xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực thôn BG, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Lành Văn Đ có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra thì phát hiện và thu giữ trong túi quần phía trước, bên phải Lành Văn Đ đang mặc có 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột (dạng cục) màu trắng nghi là chất ma túy Heroine. Tổ công tác đã tiến hành đưa đối tượng về trụ sở để xác minh làm rõ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Quá trình điều tra, xác định được như sau: Do bản thân là người nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 04-3-2022 Lành Văn Đ nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng. Lành Văn Đ một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 12L1- 091.82 đi từ Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đến thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn với mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực sân bóng thuộc thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn Lành Văn Đ gặp và đặt vấn đề hỏi mua ma túy với một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể). Người đàn ông này đồng ý và bán cho Lành Văn Đ 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong chứa chất ma túy Heroine với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, Lành Văn Đ một mình điều khiển xe mô tô quay trở về nhà. Khi đi đến khu vực thôn BG, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng Bộ đội Biên phòng và Công an phối hợp kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 100/KL-KTHS ngày 06-3-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Chất cục, bột màu trắng có trong 01 (một) gói nilon được niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi chữ “QT: Lành Văn Đ” gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 1,238 gam đã trừ bì.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 12L1-091.82, màu đen trắng, số khung: RLHJA 3603EY003588; số máy: JA36E-00331421, xe cũ, đã qua sử dụng thu giữ của Lành Văn Đ. Ngày 13-5-2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản là chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu hợp pháp chị Lành Thị T (chị gái ruột của Lành Văn Đ).

Cáo trạng số 34/CT-VKSLB, ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lành Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà bị cáo Lành Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu ở trên.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lành Thị T vắng mặt tại phiên toà, lời khai trong hồ sơ thể hiện: Chị là chị gái của Lành Văn Đ, Lành Văn Đ mượn xe mô tô của chị, chị không biết bị cáo đã sử dụng xe máy để đi

mua ma túy, đối với chiếc xe mô tô chị đã nhận lại đầy đủ, chị không có ý kiến gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn phát biểu tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lành Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi chữ “QT: Lành Văn Đ” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 gói nilon (cũ) đựng 1,191 gam Heroine (phần hao hụt do dùng mẫu giám định hết). Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy lỗi lầm của bản thân, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm cải tạo trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Việc vắng mặt chị Lành Thị T người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại phiên tòa, hồ sơ thể hiện chị đã có lời khai, xét thấy việc vắng mặt của chị không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Lành Văn Đ là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Hồi 13 giờ 45 phút ngày 04-3-2022, Tổ công tác Đoàn Biên phòng của khẩu C phối hợp với Công an xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực thôn BG, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Lành Văn Đ có hành vi Tàng trữ trái phép 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột (dạng cục) màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng

1,238 gam (đã trừ bì). Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lành Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, với hành vi trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện cao, có tác hại nghiêm trọng ảnh hưởng đến sức khỏe con người, gây thiệt hại về kinh tế. Ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn trong xã hội. Bị cáo là người có đủ độ tuổi, năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy và quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân không tốt là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, tại Quyết định số 04/QĐ-XPHC, ngày 01-02-2010 Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 350.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích (đến nay đã được xóa vi phạm). Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Đề giáo dục bị cáo trở thành người có ích, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ thời gian để bị cáo cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, qua đó làm gương cho những người khác có ý định phạm tội tương tự. Tuy nhiên, cũng cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo cho tốt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền là hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong ghi chữ “QT: Lành Văn Đ” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 gói nilon (cũ) đựng 1,191 gam Heroine (phần hao hụt do dùng mẫu giám định hết) là vật Nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy theo quy

định tại Điều 46; 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lành Văn Đ tại khu vực sân bóng thuộc thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, do bị cáo không biết được họ tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn không có căn cứ để điều tra làm rõ. Đối với chị Lành Thị T là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12L1-091.82 khi Lành Văn Đ mượn xe đi chị Lành Thị T không biết mục đích Lành Văn Đ điều khiển xe của mình để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý về hình sự là đúng với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và các nội dung khác của vụ án. Xét thấy đề nghị này là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Lành Văn Đ bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lành Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lành Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04-3-2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilon (cũ) đựng 1,191 gam Heroine (phần hao hụt do dùng mẫu giám định hết) đựng trong 01 phong bì niêm phong ghi chữ “QT: Lành Văn Đ” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám

định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 5 năm 2022).

4. Về án phí: Bị cáo Lành Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHSCA h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h L, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người có QLNV liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thúy Huyền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Quang Ngọc

Vi Thị Hòa Nguyễn Thúy Huyền

